

Số: 600 /QĐ-SGDĐT

Quảng Nam, ngày 25 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt giải tại
Hội thi Học sinh Tài năng tỉnh Quảng Nam, năm học 2018-2019**

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-UB ngày 02/01/1997 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thành lập Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND ngày 20/11/2012 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam Ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Kế hoạch số 192/KH-SGDĐT, ngày 20/02/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức Hội thi Học sinh Tài năng tỉnh Quảng Nam năm học 2018 - 2019;

Xét đề nghị của Phòng Giáo dục Trung học tại Tờ trình ngày 25 tháng 3 năm 2019 và Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Tặng Giấy khen, Cờ và Huy chương cho các tập thể, cá nhân đạt giải ở 09 nội dung thi tại Hội thi Học sinh Tài năng tỉnh Quảng Nam năm học 2018-2019, gồm:

1. Học sinh giỏi lớp 12 THPT cấp tỉnh;
2. Học sinh giỏi cấp tỉnh THPT chuyên;
3. Olympic học sinh lớp 10, lớp 11;
4. Thí nghiệm thực hành cấp tỉnh bậc Trung học;
5. Thuyết trình Văn học cấp tỉnh bậc Trung học
6. Tài năng tiếng Anh cấp tỉnh bậc Trung học;
7. Năng khiếu học sinh bậc Trung học;
8. Học sinh Toàn năng;
9. Đồng đội môn, Toàn đoàn và Hội thi.

(có danh sách kèm theo)

Điều 2: Tiền thưởng kèm theo được thực hiện theo Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 03/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam. Cụ thể:

- Cá nhân:
 - + Giải nhất : 350.000 đồng
 - + Giải Nhì : 250.000 đồng
 - + Giải Ba : 180.000 đồng
 - + Giải Khuyến khích : 100.000 đồng
- Tập thể:
 - + Giải nhất : 700.000 đồng
 - + Giải Nhì : 500.000 đồng
 - + Giải Ba : 360.000 đồng
 - + Giải Khuyến khích : 200.000 đồng

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị liên quan, các học sinh có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *PSM*

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu VT, VP.



GIÁM ĐỐC

[Signature]
Hà Thanh Quốc

DANH SÁCH HỌC SINH ĐẠT GIẢI TẠI KỲ THI HỌC SINH GIỎI
LỚP 12 THPT CẤP TỈNH, NĂM HỌC 2018-2019
(Kèm theo Quyết định số 600/QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 3 năm 2019)

TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐƠN VỊ	GIẢI	MÔN
1	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	12/1	Trường THPT Lý Tự Trọng	Nhất	Toán
2	PHẠM DUY LINH	12/1	Trường THPT Nguyễn Dục	Nhất	Toán
3	TRƯƠNG LÊ BẢO NHI	12/1	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Nhất	Toán
4	TRẦN THANH HOÀNG	12A	Trường THPT Trần Quý Cáp	Nhất	Toán
5	HỒ VĂN PHONG	12/2	Trường THPT Nguyễn Dục	Nhất	Vật lí
6	LÊ KHẮC ANH ĐÀI	12/1	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Nhất	Vật lí
7	HUỲNH NGỌC PHƯỚC	12/1	Trường THPT Bắc Trà My	Nhất	Vật lí
8	TRẦN CHÂU GIANG	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Nhất	Hóa học
9	TRẦN CHÍ CÔNG	12/1	Trường THPT Nguyễn Dục	Nhất	Hóa học
10	NGUYỄN ĐÌNH DUÂN	12/2	Trường THPT Phan Châu Trinh	Nhất	Hóa học
11	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Nhất	Hóa học
12	HỒ THỊ THỌ	12C1	Trường THPT Trần Phú	Nhất	Hóa học
13	TRƯƠNG THỊ THÙY NA	12/2	Trường THPT Bắc Trà My	Nhất	Hóa học
14	HỒ THỊ DUY TUYẾT	12C3	Trường THPT Sào Nam	Nhất	Sinh học
15	NGUYỄN ĐỨC QUẢNG	12A1	Trường THPT Lương Thúc Kỳ	Nhất	Sinh học
16	VÕ ĐÌNH ĐẠI BẢO	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Nhất	Sinh học
17	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Nhất	Sinh học
18	PHẠM NHƯ QUỲNH	12C3	Trường THPT Sào Nam	Nhất	Sinh học
19	UNG NHO TRƯỜNG	12/2	Trường THPT Bắc Trà My	Nhất	Sinh học
20	HUỲNH THỊ MINH NHỰC	12/2	Trường THPT Núi Thành	Nhất	Tin học
21	TRỊNH HOÀNG DUY ANH	12/1	Trường THPT Bắc Trà My	Nhất	Tin học
22	PHAN THỊ THƯƠNG	12/1	Trường THPT Hùng Vương	Nhất	Ngữ văn
23	VÕ THỊ THANH PHÚC	12A2	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Nhất	Ngữ văn
24	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	12C3	Trường THPT Sào Nam	Nhất	Ngữ văn
25	LÊ HUỲNH TÀI	12/8	Trường THPT Núi Thành	Nhất	Ngữ văn

26	NGUYỄN THỊ DIỄM	12/8	Trường THPT Trần Cao Vân	Nhất	Lịch sử
27	LÊ TẤN QUỐC	12C8	Trường THPT Chu Văn An	Nhất	Lịch sử
28	TRẦN THỊ KIM NGÂN	12C1	Trường THPT Trần Quý Cáp	Nhất	Lịch sử
29	LÊ VĂN LỰC	12/12	Trường THPT Sào Nam	Nhất	Lịch sử
30	LÊ CÔNG QUỐC KHÁNH	12/8	Trường THPT Trần Cao Vân	Nhất	Lịch sử
31	NGUYỄN TRỌNG TÍN	12C3	Trường THPT Khâm Đức	Nhất	Lịch sử
32	HUỲNH NHƯ THIÊN	12C6	Trường THPT Chu Văn An	Nhất	Địa lí
33	LƯU THỊ THÙY DUNG	12/7	Trường THPT Nguyễn Hiền	Nhất	Địa lí
34	HỒ MẠNH HIỀN	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Nhất	Địa lí
35	NGUYỄN LÊ DUY	11/1	Trường THPT Sào Nam	Nhất	Tiếng Anh
36	DƯƠNG THÁI BẢO NGHI	12A2	Trường THPT Hiệp Đức	Nhất	Tiếng Anh
37	BÙI THUẬN THẢO	12C3	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Nhất	Tiếng Anh
38	PHAN VŨ NHẬT HẠ	12/9	Trường THPT Trần Cao Vân	Nhất	Tiếng Anh
39	NGUYỄN TƯỜNG VI	12/1	Trường THPT Khâm Đức	Nhất	Tiếng Anh
40	NGUYỄN VĂN VĨNH	12/2	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Nhi	Toán
41	HỒ MINH QUANG	12/1	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Nhi	Toán
42	TRẦN THỊ KIM HOA	12C3	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Nhi	Toán
43	HUỲNH THỊ Ý THƯƠNG	12A1	Trường THPT Lương Thúc Kỳ	Nhi	Toán
44	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý	12A	Trường THPT Nông Sơn	Nhi	Toán
45	NGUYỄN VĨNH KIÊN	12/1	Trường THPT Phan Bội Châu	Nhi	Toán
46	TRẦN MINH TÙNG	12/1	Trường THPT Nguyễn Huệ	Nhi	Toán
47	MAI ĐỨC CHƯƠNG	12A1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Nhi	Toán
48	NGUYỄN HỒNG KIM	12C1	Trường THPT Lương Thế Vinh	Nhi	Toán
49	PHẠM NGỌC NHÂN	12/7	Trường THPT Lương Thúc Kỳ	Nhi	Toán
50	NGUYỄN HOÀI LINH	12/1	Trường THPT Nguyễn Hiền	Nhi	Toán
51	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG	12/1	Trường THPT Nguyễn Hiền	Nhi	Toán
52	NGUYỄN ĐỨC THẠNH	12/1	Trường THPT Nguyễn Hiền	Nhi	Toán
53	HỒ VĂN HÒA	12C1	Trường THPT Trần Phú	Nhi	Toán
54	TRÀ QUỲNH NHƯ	12C1	Trường THPT Trần Phú	Nhi	Toán

55	NGUYỄN THỊ HẢI HOÀN	12/1	Trường THPT Phan Bội Châu	Nhì	Toán
56	HỒ XUÂN NINH	12/1	Trường THPT Nguyễn Dục	Nhì	Toán
57	TRẦN ĐĂNG ĐỊNH	12/2	Trường THPT Bắc Trà My	Nhì	Toán
58	TRẦN QUANG	12/2	Trường THPT Bắc Trà My	Nhì	Toán
59	BÙI THANH TRÀ	12/2	Trường THPT Bắc Trà My	Nhì	Toán
60	NGUYỄN THANH THUÝ	12A	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Nhì	Vật lí
61	TRẦN LÊ VIỆT KHÁNH	12/1	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Nhì	Vật lí
62	TRẦN ÁNH TUYẾT	12A2	Trường THPT Quế Sơn	Nhì	Vật lí
63	NGUYỄN CÔNG NGUYỄN	12/1	Trường THPT Núi Thành	Nhì	Vật lí
64	NGUYỄN ĐỨC BIN	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Nhì	Vật lí
65	PHAN TRUNG HẬU	12/1	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Nhì	Vật lí
66	LÊ HOÀNG HUY	12/1	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Nhì	Vật lí
67	TRẦN BẢO NGỌC	12C2	Trường THPT Sào Nam	Nhì	Vật lí
68	LÊ THỊ CHÍ TRINH	12A	Trường THPT Trần Quý Cáp	Nhì	Vật lí
69	NGUYỄN NHẬT TRƯỜNG	12/1	Trường THPT Hùng Vương	Nhì	Vật lí
70	NGÔ QUANG LUẬN	12/1	Trường THPT Cao Bá Quát	Nhì	Vật lí
71	BÙI VIỆT HUY HOÀNG	12C2	Trường THPT Sào Nam	Nhì	Vật lí
72	NGUYỄN THỊ LỆ	12C2	Trường THPT Sào Nam	Nhì	Vật lí
73	NGUYỄN VĂN THƯƠNG	12C1	Trường THPT Sào Nam	Nhì	Vật lí
74	NGUYỄN PHƯỚC HUY	12A1	Trường THPT Quế Sơn	Nhì	Vật lí
75	TRƯƠNG THIÊN NGỌC	12C1	Trường THPT Trần Phú	Nhì	Vật lí
76	HOÀNG MINH THẮNG	12A2	Trường THPT Quế Sơn	Nhì	Vật lí
77	NGUYỄN VĂN THUẬN	12/2	Trường THPT Bắc Trà My	Nhì	Vật lí
78	NGUYỄN THỊ HOÀNG LIÊN	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Nhì	Hóa học
79	ĐỖ NHƯ NHẬT DUY	12C1	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Nhì	Hóa học
80	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	12C4	Trường THPT Sào Nam	Nhì	Hóa học
81	LÊ MINH LỢI	12C1	Trường THPT Lê Quý Đôn	Nhì	Hóa học
82	HỒ VĂN HUY	12C4	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Nhì	Hóa học
83	NGUYỄN THU PHƯỢNG	12A	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Nhì	Hóa học

84	HUỖNH THỊ HÀ GIANG	12/1	Trường THPT Phan Bội Châu	Nhì	Hóa học
85	PHAN THỊ HOÀI	12A1	Trường THPT Chu Văn An	Nhì	Hóa học
86	PHẠM THỊ HÀ GIANG	12/1	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Nhì	Hóa học
87	NGUYỄN THỊ THÙY NA	12C2	Trường THPT Sào Nam	Nhì	Hóa học
88	LÊ ĐỨC BÌNH	12/1	Trường THPT Cao Bá Quát	Nhì	Hóa học
89	NGUYỄN CHÍ HẢI	12A1	Trường THPT Chu Văn An	Nhì	Hóa học
90	NGUYỄN PHƯỚC HẠ	12C2	Trường THPT Trần Phú	Nhì	Hóa học
91	NGUYỄN ĐỨC HẠ	12C2	Trường THPT Trần Phú	Nhì	Hóa học
92	NGÔ VĂN ĐÔNG	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Nhì	Hóa học
93	NGUYỄN VIỆT THẮNG	12C1	Trường THPT Phạm Phú Thứ	Nhì	Hóa học
94	THÁI PHÚC LÂM	12C2	Trường THPT Sào Nam	Nhì	Hóa học
95	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	12A6	Trường THPT Hiệp Đức	Nhì	Hóa học
96	NGUYỄN ĐỨC THẮNG	12C2	Trường THPT Tiểu La	Nhì	Hóa học
97	DOÃN THỊ TRANG NHUNG	12/1	Trường THPT Phan Bội Châu	Nhì	Hóa học
98	NGUYỄN ĐÌNH BÌNH AN	12C4	Trường THPT Khâm Đức	Nhì	Hóa học
99	NGUYỄN THỊ THU THẢO	12C2	Trường THPT Sào Nam	Nhì	Sinh học
100	NGUYỄN THỊ THẢO	12C4	Trường THPT Sào Nam	Nhì	Sinh học
101	LƯƠNG CÔNG HẢI	12C4	Trường THPT Sào Nam	Nhì	Sinh học
102	LÊ THỊ THANH NHÃ	12A	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Nhì	Sinh học
103	NGUYỄN THỊ CHI	12/2	Trường THPT Nguyễn Hiền	Nhì	Sinh học
104	NGUYỄN THỊ MÃN	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Nhì	Sinh học
105	NGUYỄN PHI TRƯỜNG	12A3	Trường THPT Hiệp Đức	Nhì	Sinh học
106	HỒ THỊ THẢO NGUYÊN	12C5	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Nhì	Sinh học
107	NGUYỄN THỊ ANH ĐÀO	12/2	Trường THPT Nguyễn Hiền	Nhì	Sinh học
108	LÊ THỊ NGỌC TRINH	12/1	Trường THPT Lý Tự Trọng	Nhì	Sinh học
109	NGUYỄN VĂN HƯNG	12C2	Trường THPT Lê Quý Đôn	Nhì	Sinh học
110	PHẠM TIỂU VY	12C2	Trường THPT Lê Quý Đôn	Nhì	Sinh học
111	DƯƠNG TRẦN MỸ Ý	12C2	Trường THPT Lê Quý Đôn	Nhì	Sinh học
112	NGUYỄN THỊ BÍCH TRÚC	12C4	Trường THPT Sào Nam	Nhì	Sinh học

113	NGUYỄN ĐỨC TRIỀU	12C2	Trường THPT Tiểu La	Nhì	Sinh học
114	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Nhì	Sinh học
115	LÊ THỊ LY	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Nhì	Sinh học
116	LÊ NGỌC PHƯƠNG TRINH	12/1	Trường THPT Nguyễn Hiền	Nhì	Sinh học
117	PHAN VĂN TÀI	12A5	Trường THPT Hiệp Đức	Nhì	Sinh học
118	ĐẶNG HỮU NGHĨA	12/1	Trường THPT Bắc Trà My	Nhì	Sinh học
119	NGUYỄN THỊ KỶ DUYÊN	12/1	Trường THPT Bắc Trà My	Nhì	Sinh học
120	NGUYỄN PHAN MINH THƯ	12A2	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Nhì	Tin học
121	NGUYỄN HOÀNG VIỆT	10/4	Trường THPT Nguyễn Hiền	Nhì	Tin học
122	TRẦN LÊ THỊ TRÀ MY	12C1	Trường THPT Lê Quý Đôn	Nhì	Tin học
123	VÕ BẢO VĂN CHUÔNG	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Nhì	Tin học
124	PHẠM VĂN ĐẠT	12A1	Trường THPT Chu Văn An	Nhì	Tin học
125	NGUYỄN THỊ CẨM THANH	12A1	Trường THPT Chu Văn An	Nhì	Ngữ văn
126	TRẦN HOÀNG BẢO YẾN	12C3	Trường THPT Sào Nam	Nhì	Ngữ văn
127	HUỲNH THỊ KHÁNH DUYÊN	12A6	Trường THPT Hiệp Đức	Nhì	Ngữ văn
128	THÁI THỊ THẢO NHÌ	12A	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Nhì	Ngữ văn
129	NGUYỄN THỊ TUYẾT SƯƠNG	12C1	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Nhì	Ngữ văn
130	NGUYỄN THỊ CẨM THU	12C1	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Nhì	Ngữ văn
131	HÀ THỊ ÁNH VÂN	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Nhì	Ngữ văn
132	LÊ NGUYỄN THỊ THU TRANG	12C1	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Nhì	Ngữ văn
133	NGUYỄN THỊ THU LOAN	12/1	Trường THPT Lý Tự Trọng	Nhì	Ngữ văn
134	NGUYỄN VŨ THẢO UYÊN	12/2	Trường THPT Thái Phiên	Nhì	Ngữ văn
135	NGUYỄN KIM BẢO QUỲNH	12/2	Trường THPT Cao Bá Quát	Nhì	Ngữ văn
136	NGUYỄN THỊ THANH LAM	12/7	Trường THPT Cao Bá Quát	Nhì	Ngữ văn
137	TỪ THỊ MỸ DUYÊN	12C1	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Nhì	Ngữ văn
138	PHẠM THỊ TƯỜNG VY	12A1	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Nhì	Ngữ văn
139	TRẦN THỊ MINH TRANG	12A	Trường THPT Nông Sơn	Nhì	Ngữ văn
140	NGUYỄN THỊ HỒNG	12/2	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Nhì	Ngữ văn
141	NGUYỄN VIỆT LINH	12A6	Trường THPT Hiệp Đức	Nhì	Ngữ văn

142	PHAN THỊ NHƯ QUỲNH	12A6	Trường THPT Hiệp Đức	Nhi	Ngữ văn
143	LÊ THỊ ANH THU	12/7	Trường THPT Cao Bá Quát	Nhi	Ngữ văn
144	NGUYỄN QUỲNH THƯƠNG	12C1	Trường THPT Khâm Đức	Nhi	Ngữ văn
145	MAI THỊ LY	12/3	Trường THPT Bắc Trà My	Nhi	Ngữ văn
146	COOR LIU	12C3	Trường THPTNT Tỉnh	Nhi	Ngữ văn
147	NGUYỄN MINH PHỤC	12C3	Trường THPT Lương Thế Vinh	Nhi	Lịch sử
148	TRẦN THỊ THẨM	12C8	Trường THPT Chu Văn An	Nhi	Lịch sử
149	HỒ THỊ BÍCH KHUÊ	12C1	Trường THPT Trần Quý Cáp	Nhi	Lịch sử
150	HUỲNH THỊ KIM NGÂN	12/9	Trường THPT Nguyễn Hiền	Nhi	Lịch sử
151	NGUYỄN THỊ THUỶ TÂM	12A	Trường THPT Nông Sơn	Nhi	Lịch sử
152	LÊ HUỲNH ĐẠT	12/2	Trường THPT Núi Thành	Nhi	Lịch sử
153	TRƯƠNG BẢO NHI	12/6	Trường THPT Nguyễn Hiền	Nhi	Lịch sử
154	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	12A4	Trường THPT Nguyễn Trãi	Nhi	Lịch sử
155	ĐẶNG CÔNG CƯỜNG	12C8	Trường THPT Chu Văn An	Nhi	Lịch sử
156	TRẦN THỊ THANH THẢO	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Nhi	Lịch sử
157	NGUYỄN THỊ DIỄM	12A	Trường THPT Nông Sơn	Nhi	Lịch sử
158	LÊ PHƯỚC NAM	12/5	Trường THPT Sào Nam	Nhi	Lịch sử
159	VÕ MINH ĐẠO	12/4	Trường THPT Phan Bội Châu	Nhi	Lịch sử
160	LƯƠNG NGUYỄN THỊ SA	12/5	Trường THPT Trần Cao Vân	Nhi	Lịch sử
161	NGUYỄN THỊ CẨM TIÊN	12C8	Trường THPT Chu Văn An	Nhi	Lịch sử
162	LÊ THỊ BÍCH HỢP	12C1	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Nhi	Lịch sử
163	LƯU QUANG KHÁNH	12/10	Trường THPT Nguyễn Hiền	Nhi	Lịch sử
164	VÕ THỊ DIỄM HẰNG	12/2	Trường THPT Trần Văn Dư	Nhi	Lịch sử
165	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRINH	12/2	Trường THPT Cao Bá Quát	Nhi	Lịch sử
166	ĐINH HỒNG PHONG	12C1	Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi	Nhi	Lịch sử
167	ALĂNG THỊ TRON	12C3	Trường THPTNT tỉnh Quảng Nam	Nhi	Lịch sử
168	NGUYỄN THỊ DIỄM VY	12C3	Trường THPTNT tỉnh Quảng Nam	Nhi	Lịch sử
169	NGUYỄN BÙI ANH THU	12C3	Trường THPT Khâm Đức	Nhi	Lịch sử
170	LÊ THỊ LUẬN	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Nhi	Địa lí

171	NGUYỄN THỊ HÀ ĐÔNG	12/2	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Nhì	Địa lí
172	TRẦN THỊ MỸ LỆ	12/1	Trường THPT Duy Tân	Nhì	Địa lí
173	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	12C8	Trường THPT Chu Văn An	Nhì	Địa lí
174	LÊ NGỌC ÁNH	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Nhì	Địa lí
175	NGUYỄN THỊ HÀN NY	12/6	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Nhì	Địa lí
176	NGUYỄN THỊ VÂN	12/9	Trường THPT Lê Hồng Phong	Nhì	Địa lí
177	PHẠM THỊ THANH CHÂU	12/2	Trường THPT Hùng Vương	Nhì	Địa lí
178	BÙI NGUYỄN TƯỜNG VY	12/3	Trường THPT Phan Bội Châu	Nhì	Địa lí
179	NGUYỄN THỊ THẢO	12A3	Trường THPT Nguyễn Trãi	Nhì	Địa lí
180	TRẦN THỊ MINH TRANG	12A	Trường THPT Nông Sơn	Nhì	Địa lí
181	VÕ THỊ THƠ	12/1	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Nhì	Địa lí
182	PHẠM MINH HIẾU	12/2	Trường THPT Núi Thành	Nhì	Địa lí
183	NGUYỄN THỊ THU THẢO	12A1	Trường THPT Lương Thế Vinh	Nhì	Địa lí
184	ĐẶNG THANH LUY	12/8	Trường THPT Nguyễn Hiền	Nhì	Địa lí
185	VĂN HÒA MY	12/8	Trường THPT Sào Nam	Nhì	Địa lí
186	NGUYỄN QUỐC	12A5	Trường THPT Nguyễn Trãi	Nhì	Địa lí
187	NGUYỄN THANH PHONG	12/3	Trường THPT Bắc Trà My	Nhì	Địa lí
188	NGUYỄN THỊ THÚY VÂN	12/2	Trường THPT Bắc Trà My	Nhì	Địa lí
189	TRẦN THỊ XUÂN DÊM	12/2	Trường THPT Nam Trà My	Nhì	Địa lí
190	NGUYỄN THỊ THU THÚY	12C3	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Nhì	Tiếng Anh
191	VÕ THỊ HẢI YẾN	12/1	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Nhì	Tiếng Anh
192	LÊ VŨ XUÂN OANH	12A1	Trường THPT Lương Thúc Kỳ	Nhì	Tiếng Anh
193	NGUYỄN THỊ LIÊN	11/1	Trường THPT Sào Nam	Nhì	Tiếng Anh
194	NGUYỄN THỊ LY	12C3	Trường THPT Tiểu La	Nhì	Tiếng Anh
195	HUỲNH THỊ NGỌC TRÂM	12A2	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Nhì	Tiếng Anh
196	PHAN THỊ NGỌC HIÊN	12/2	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Nhì	Tiếng Anh
197	NGUYỄN THỊ THẢO NGÂN	12C2	Trường THPT Trần Phú	Nhì	Tiếng Anh
198	LÊ NGUYỄN ANH THY	12/8	Trường THPT Tiểu La	Nhì	Tiếng Anh

199	LÊ THỊ TRIỆU	12C2	Trường THPT Phạm Phú Thứ	Nhì	Tiếng Anh
200	PHẠM THỊ TÚ QUỲNH	12/9	Trường THPT Lê Hồng Phong	Nhì	Tiếng Anh
201	TRẦN THỊ HOÀNG MẾN	12/8	Trường THPT Trần Cao Vân	Nhì	Tiếng Anh
202	TRẦN CHÂU NGỌC YẾN	12C1	Trường THPT Lê Quý Đôn	Nhì	Tiếng Anh
203	NGUYỄN VĨNH ANH QUÂN	12C1	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Nhì	Tiếng Anh
204	NGUYỄN THỊ BẢO HÂN	12A3	Trường THPT Nguyễn Trãi	Nhì	Tiếng Anh
205	TRƯƠNG THÚY NGÀ	12/9	Trường THPT Lê Hồng Phong	Nhì	Tiếng Anh
206	TỔNG HỒ THÚY OANH	12C1	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Nhì	Tiếng Anh
207	ĐỖ CHÍ TÂN	12A5	Trường THPT Quế Sơn	Nhì	Tiếng Anh
208	MAI THỊ THU TRANG	12/1	Trường THPT Lý Tự Trọng	Nhì	Tiếng Anh
209	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG VY	12/2	Trường THPT Tiểu La	Nhì	Tiếng Anh
210	TRẦN THỊ HOÀNG NI	12/1	Trường THPT Cao Bá Quát	Nhì	Tiếng Anh
211	HOÀNG VŨ DẠ QUỲNH	12/1	Trường THPT Bắc Trà My	Nhì	Tiếng Anh
212	ĐỖ THÀNH ĐẠT	12A1	Trường THPT Lương Thúc Kỳ	Ba	Toán
213	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	12A2	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Ba	Toán
214	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	12A1	Trường THPT Lương Thúc Kỳ	Ba	Toán
215	NGUYỄN HÀ ANH THƯ	12A3	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Ba	Toán
216	DƯƠNG THỊ HỒNG	12C1	Trường THPT Sào Nam	Ba	Toán
217	HUỲNH THỊ MAI LINH	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Ba	Toán
218	LÂM VĂN TÙNG	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Ba	Toán
219	NGÔ CẨM HỒNG	12C2	Trường THPT Tiểu La	Ba	Toán
220	PHẠM THỊ THU HƯƠNG	12A5	Trường THPT Hiệp Đức	Ba	Toán
221	VÕ TÂN LỊCH	12C1	Trường THPT Tiểu La	Ba	Toán
222	NGUYỄN HỮU LỰC	12C1	Trường THPT Tiểu La	Ba	Toán
223	LÊ THỊ THU SƯƠNG	12/1	Trường THPT Thái Phiên	Ba	Toán
224	HỒ NGỌC THÀNH	12A4	Trường THPT Hiệp Đức	Ba	Toán
225	ĐINH GIA BẢO	12/9	Trường THPT Trần Cao Vân	Ba	Toán
226	ĐỖ DUY NAM	12A1	Trường THPT Chu Văn An	Ba	Toán

227	NGUYỄN THỊ LAM UYÊN	12/1	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Ba	Toán
228	TRƯƠNG NGUYỄN NGỌC	12/1	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Ba	Toán
229	PHẠM CÔNG CHÁNH	12/1	Trường THPT Lý Tự Trọng	Ba	Toán
230	NGÔ BÁ ĐẠT	12C1	Trường THPT Tiểu La	Ba	Toán
231	LIÊN THỊ QUỲNH NGÀ	12/1	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Ba	Toán
232	LƯƠNG THỊ HOÀI NHƯ	12C1	Trường THPT Trần Phú	Ba	Toán
233	HUỲNH ĐỨC THỊNH	12/1	Trường THPT Lý Tự Trọng	Ba	Toán
234	HỒ THỦY DUNG	12/1	Trường THPT Nguyễn Huệ	Ba	Toán
235	NGUYỄN TRUNG HIẾU	12/9	Trường THPT Trần Cao Vân	Ba	Toán
236	LÊ VIỆT NHÂN	12C1	Trường THPT Lê Quý Đôn	Ba	Toán
237	NGUYỄN THANH HÙNG	12/1	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Ba	Toán
238	TRẦN NHẬT QUANG	12A2	Trường THPT Hoàng Diệu	Ba	Toán
239	LÊ PHAN TIẾN THIÊN	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Ba	Toán
240	PHAN THỊ THẢO VY	12C2	Trường THPT Sào Nam	Ba	Toán
241	CHÂU NGỌC HUY	12/1	Trường THPT Nguyễn Huệ	Ba	Toán
242	TỔNG THỰC KHA	12C1	Trường THPT Lê Quý Đôn	Ba	Toán
243	TRẦN VĂN QUỐC VƯƠNG	12C1	Trường PTDTNT tỉnh Quảng Nam	Ba	Toán
244	TRƯƠNG NGUYỄN TẤN ĐẠT	12C4	Trường THPT Khâm Đức	Ba	Toán
245	ĐÀO THANH THU	12C3	Trường THPT Khâm Đức	Ba	Toán
246	LÊ CÔNG TUẤN ANH	12A1	Trường THPT Chu Văn An	Ba	Vật lí
247	TRẦN MẠNH CƯỜNG	12A2	Trường THPT Hoàng Diệu	Ba	Vật lí
248	THÁI BÁ HÒA	12A	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Ba	Vật lí
249	DƯƠNG QUỐC BẢO	12C2	Trường THPT Sào Nam	Ba	Vật lí
250	NGUYỄN THẢO QUỲNH	12C2	Trường THPT Sào Nam	Ba	Vật lí
251	NGUYỄN XUÂN THÁI	12A6	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Ba	Vật lí
252	NGUYỄN THỊ TƯỜNG VY	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Ba	Vật lí
253	PHAN PHƯỚC TIẾN	12C1	Trường THPT Tiểu La	Ba	Vật lí
254	NGUYỄN QUANG TÍN	12/1	Trường THPT Lý Tự Trọng	Ba	Vật lí
255	NGUYỄN QUỐC LAM	12A2	Trường THPT Chu Văn An	Ba	Vật lí

256	NGUYỄN THỊ NGUYÊN THẢO	12A2	Trường THPT Lương Thúc Kỳ	Ba	Vật lí
257	NGUYỄN THANH CƠ	12C1	Trường THPT Sào Nam	Ba	Vật lí
258	TRẦN THỊ PHƯƠNG	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Ba	Vật lí
259	VÕ HOÀNG NHẬT LỆ	12/1	Trường THPT Núi Thành	Ba	Vật lí
260	LÊ NHẤT CHÍNH	12A1	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Ba	Vật lí
261	NGUYỄN THÙY TRÂM	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Ba	Vật lí
262	PHẠM THỊ KHÁNH LY	12A4	Trường THPT Hiệp Đức	Ba	Vật lí
263	LÊ THỊ NGUYỆT	12/2	Trường THPT Hùng Vương	Ba	Vật lí
264	NGUYỄN HOÀNG NHÂN	12A1	Trường THPT Quế Sơn	Ba	Vật lí
265	TRẦN THỊ TRUNG Ý	12/2	Trường THPT Hùng Vương	Ba	Vật lí
266	BÙI MINH HUY	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Ba	Vật lí
267	PHẠM CÔNG HUY	12A2	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Ba	Vật lí
268	DƯƠNG THỊ KIM LIÊN	12/1	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Ba	Vật lí
269	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	12A2	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Ba	Vật lí
270	TRẦN THỊ THU	12A2	Trường THPT Phạm Phú Thứ	Ba	Vật lí
271	VÕ THIÊN HẬU	12/1	Trường THPT Nguyễn Hiền	Ba	Vật lí
272	NGUYỄN THỊ KIỀU TRINH	12C1	Trường THPT Tiểu La	Ba	Vật lí
273	TRẦN QUỐC ĐẠT	12/1	Trường THPT Nguyễn Huệ	Ba	Vật lí
274	HOÀNG DUY HIỆU	12C2	Trường THPT Lê Quý Đôn	Ba	Vật lí
275	LÊ VĂN TỰ	12/2	Trường THPT Phan Châu Trinh	Ba	Vật lí
276	ĐINH VĂN ĐỨC	12C1	Trường PTDTNT tỉnh Quảng Nam	Ba	Vật lí
277	ĐÀO VĂN MINH TIẾN	12C3	Trường THPT Khâm Đức	Ba	Vật lí
278	HỒ THANH TRÀ	12C7	Trường PTDTNT tỉnh Quảng Nam	Ba	Vật lí
279	LÊ THỊ MỸ DUNG	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Ba	Hóa học
280	LÊ MỸ LAN	12A3	Trường THPT Lương Thúc Kỳ	Ba	Hóa học
281	LÊ THỊ QUI	12/1	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Ba	Hóa học
282	VÕ THỊ PHƯƠNG THANH	12A1	Trường THPT Chu Văn An	Ba	Hóa học
283	TRẦN PHƯƠNG THÙY	12C1	Trường THPT Phạm Phú Thứ	Ba	Hóa học
	NGUYỄN THÀNH LÀNH	12C3	Trường THPT Sào Nam	Ba	Hóa học

285	HOÀNG NGUYỄN PHƯƠNG	12C6	Trường THPT Trần Quý Cáp	Ba	Hóa học
286	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG DUNG	12/2	Trường THPT Hùng Vương	Ba	Hóa học
287	NGUYỄN VĂN BẢO HIẾU	12C3	Trường THPT Tiểu La	Ba	Hóa học
288	NGUYỄN LÊ MINH	12/1	Trường THPT Nguyễn Huệ	Ba	Hóa học
289	ĐỒNG TIỂU NGÂN	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Ba	Hóa học
290	PHẠM THANH HỘI	12/1	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Ba	Hóa học
291	NGUYỄN THANH NHẬT	12A2	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Ba	Hóa học
292	LÊ VĂN TRỌNG	12C2	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Ba	Hóa học
293	NGUYỄN HUỲNH HƯƠNG GIANG	12A	Trường THPT Trần Quý Cáp	Ba	Hóa học
294	NGUYỄN ĐỨC HUY	12A6	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Ba	Hóa học
295	HỒ HOÀNG THIÊN	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Ba	Hóa học
296	PHAN QUANG NGHĨA	12A6	Trường THPT Trần Đại Nghĩa	Ba	Hóa học
297	TRẦN QUANG NGUYỄN	12/1	Trường THPT Hùng Vương	Ba	Hóa học
298	TRẦN THỊ TƯ	12/2	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Ba	Hóa học
299	NGUYỄN THỊ THANH HIỆP	12/1	Trường THPT Núi Thành	Ba	Hóa học
300	ĐÀO THỊ ÁNH MAI	12/1	Trường THPT Núi Thành	Ba	Hóa học
301	BRÔL VINA	12C3	Trường PTDTNT tỉnh Quảng Nam	Ba	Hóa học
302	NGUYỄN TRÚC LÂN	12C4	Trường THPT Khâm Đức	Ba	Hóa học
303	LÊ MINH HẰNG	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Ba	Sinh học
304	LÊ NGUYỄN HƯƠNG GIANG	12/1	Trường THPT Nguyễn Hiền	Ba	Sinh học
305	LÊ HOÀNG YẾN	12C3	Trường THPT Sào Nam	Ba	Sinh học
306	LƯU VĂN HUY	12/1	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Ba	Sinh học
307	NGUYỄN HỮU HOÀNG KỲ	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Ba	Sinh học
308	NGUYỄN NHƯ CHÍ NGUYỄN	12A1	Trường THPT Lương Thúc Kỳ	Ba	Sinh học
309	NGUYỄN BÍCH TÚ	12A1	Trường THPT Chu Văn An	Ba	Sinh học
310	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Ba	Sinh học
311	NGÔ THỊ THẢO MY	12/2	Trường THPT Hùng Vương	Ba	Sinh học
312	LÊ NHẬT THANH	12C2	Trường THPT Lê Quý Đôn	Ba	Sinh học
313	NGUYỄN THỊ LIỄU	12A1	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Ba	Sinh học

314	ĐỖ NGUYỄN QUỲNH NGÂN	12A2	Trường THPT Hoàng Diệu	Ba	Sinh học
315	TRẦN THỊ PHƯƠNG	12C6	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Ba	Sinh học
316	PHẠM THỊ HỒNG VINH	12/1	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Ba	Sinh học
317	TRẦN THANH HẬU	12/2	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Ba	Sinh học
318	NGUYỄN THỊ DIỆU LINH	12/1	Trường THPT Thái Phiên	Ba	Sinh học
319	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý	12/1	Trường THPT Hùng Vương	Ba	Sinh học
320	NGUYỄN DƯƠNG ĐOÀN	12C2	Trường THPT Lê Quý Đôn	Ba	Sinh học
321	HÀ THU	12C4	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Ba	Sinh học
322	TRẦN MỸ DUYÊN	12/1	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Ba	Sinh học
323	PHAN LÊ CHINH NHÂN	12A6	Trường THPT Trần Đại Nghĩa	Ba	Sinh học
324	NGUYỄN KIỀU OANH	12/1	Trường THPT Núi Thành	Ba	Sinh học
325	LÊ MINH THIÊN	12/1	Trường THPT Cao Bá Quát	Ba	Sinh học
326	TRẦN PHƯỚC SƠN	12C3	Trường THPT Khâm Đức	Ba	Sinh học
327	NGUYỄN THỊ KIM HOA	12/1	Trường THPT Bắc Trà My	Ba	Sinh học
328	LÊ CAO NGUYỄN	12A5	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Ba	Tin học
329	NGUYỄN HUY TƯỜNG	12/1	Trường THPT Phan Châu Trinh	Ba	Tin học
330	NGÔ TRƯƠNG THỊ HỒNG CẢNH	12/1	Trường THPT Nguyễn Hiền	Ba	Tin học
331	ĐOÀN CÔNG TUẤN TÚ	12/9	Trường THPT Trần Cao Vân	Ba	Tin học
332	NGUYỄN THÙY LINH	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Ba	Tin học
333	LÊ TRUNG LỰC	12C3	Trường THPT Sào Nam	Ba	Tin học
334	DƯƠNG QUỐC ĐĂNG TƯỜNG	12/1	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Ba	Tin học
335	PHAN THANH BÌNH	12A2	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Ba	Tin học
336	NGÔ THỊ LIÊN PHƯƠNG	12A1	Trường THPT Lương Thúc Kỳ	Ba	Ngữ văn
337	TRẦN THỊ ÁI TRÂM	12C7	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Ba	Ngữ văn
338	LÊ THỊ MỸ DUNG	12C1	Trường THPT Sào Nam	Ba	Ngữ văn
339	NGUYỄN THỊ ÁNH DƯƠNG	12C7	Trường THPT Sào Nam	Ba	Ngữ văn
340	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	12C1	Trường THPT Sào Nam	Ba	Ngữ văn
341	LÊ MINH TÍN	12A	Trường THPT Nông Sơn	Ba	Ngữ văn
?	TRẦN HOÀNG VI	12c2	Trường THPT Trần Quý Cáp	Ba	Ngữ văn

343	NGÔ THỊ HOÀNG VY	12/8	Trường THPT Nguyễn Hiền	Ba	Ngữ văn
344	NGUYỄN THỊ QUỲNH CHIÊU	12C2	Trường THPT Trần Phú	Ba	Ngữ văn
345	VÕ THỊ PHƯƠNG THẢO	12/2	Trường THPT Thái Phiên	Ba	Ngữ văn
346	NGÔ THỊ MỸ TRANG	12/2	Trường THPT Hùng Vương	Ba	Ngữ văn
347	TRƯƠNG HOÀI THOA	12C9	Trường THPT Lê Quý Đôn	Ba	Ngữ văn
348	BÙI THỊ TỔ UYÊN	12/3	Trường THPT Phan Bội Châu	Ba	Ngữ văn
349	NGUYỄN TRẦN HIỀN LY	12A5	Trường THPT Trần Đại Nghĩa	Ba	Ngữ văn
350	LÊ DIỄM QUỲNH	12A3	Trường THPT Chu Văn An	Ba	Ngữ văn
351	HUỲNH LÊ HUYỀN TRANG	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Ba	Ngữ văn
352	NGUYỄN TRẦN BẢO TRÂM	12/2	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Ba	Ngữ văn
353	ĐỖ THỊ HOÀI LY	12A6	Trường THPT Hiệp Đức	Ba	Ngữ văn
354	NGUYỄN THỊ HÒA THƯƠNG	12C1	Trường THPT Trần Phú	Ba	Ngữ văn
355	ĐẶNG THỊ HỒNG NGÂN	12A5	Trường THPT Quế Sơn	Ba	Ngữ văn
356	THÁI THỊ THU HUYỀN	12C7	Trường THPT Khâm Đức	Ba	Ngữ văn
357	ĐÀO LÊ NGÂN HÀ	12C3	Trường THPT Khâm Đức	Ba	Ngữ văn
358	KA HIỀN THỊ THU SƯƠNG	12c1	Trường THPT Nam Giang	Ba	Ngữ văn
359	A LÃNG BÁ TRUNG	12C7	Trường PTDTNT Tinh	Ba	Ngữ văn
360	TRẦN THỊ THANH THÚY	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Ba	Lịch sử
361	HỒ THỊ YẾN LY	12/9	Trường THPT Lê Hồng Phong	Ba	Lịch sử
362	VÕ THỊ HẰNG	12/1	Trường THPT Thái Phiên	Ba	Lịch sử
363	NGUYỄN VĂN MẠNH	12C2	Trường THPT Trần Phú	Ba	Lịch sử
364	HUỲNH NGỌC MÃN	12/2	Trường THPT Trần Văn Dư	Ba	Lịch sử
365	HUỲNH THỊ KIM ANH	12/4	Trường THPT Phan Bội Châu	Ba	Lịch sử
366	NGUYỄN THỊ HÀ GIANG	12C4	Trường THPT Lê Quý Đôn	Ba	Lịch sử
367	TRẦN THỊ HỒNG NHUNG	12/1	Trường THPT Duy Tân	Ba	Lịch sử
368	PHAN LÊ MAI THẢO	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Ba	Lịch sử
369	TRẦN LÊ HIẾU	12/6	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Ba	Lịch sử
370	BÙI LÊ QUỐC HUY	12C1	Trường THPT Trần Quý Cáp	Ba	Lịch sử
371	PHẠM THỊ KIM LAN	12/4	Trường THPT Sào Nam	Ba	Lịch sử

372	NGUYỄN THỊ MAI TRINH	12A1	Trường THPT Quế Sơn	Ba	Lịch sử
373	TRẦN PHƯỚC LANH	12C2	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Ba	Lịch sử
374	NGUYỄN THỊ TÂN TUỆ	12/5	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Ba	Lịch sử
375	TỔNG THỊ TRÚC	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Ba	Lịch sử
376	ĐỖ NGUYỄN KỲ DUYÊN	12A5	Trường THPT Nguyễn Trãi	Ba	Lịch sử
377	PHẠM HOÀNG DUY KHÁNH	12/4	Trường THPT Sào Nam	Ba	Lịch sử
378	LÊ BẢO ÂN	12/1	Trường THPT Trần Văn Dư	Ba	Lịch sử
379	ĐẶNG THỊ NHƯ QUỲNH	12/1	Trường THPT Trần Văn Dư	Ba	Lịch sử
380	TRẦN LÊ THỦY TIÊN	12/2	Trường THPT Trần Văn Dư	Ba	Lịch sử
381	TRƯƠNG THỊ THÚY THỜI	12/5	Trường THPT Lý Tự Trọng	Ba	Lịch sử
382	LƯƠNG THỊ NGỌC HIỀN	12C3	Trường THPT Lê Quý Đôn	Ba	Lịch sử
383	LÊ VŨ QUANG HUY	12/8	Trường THPT Phan Châu Trinh	Ba	Lịch sử
384	CHÂU THỊ TÌNH	12/2	Trường THPT Nguyễn Huệ	Ba	Lịch sử
385	LÊ QUANG TRƯỜNG	12/1	Trường THPT Bắc Trà My	Ba	Lịch sử
386	ZƠ RÂM PHÚ	12C1	Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi	Ba	Lịch sử
387	PHẠM DIỄM QUỲNH	12C1	Trường THPT Khâm Đức	Ba	Lịch sử
388	LÊ THỊ DUNG	12/2	Trường THPT Bắc Trà My	Ba	Lịch sử
389	HỒ THỊ CẨM HẰNG	12A3	Trường THPT Lương Thế Vinh	Ba	Địa lí
390	PHAN THỊ MỸ DUYÊN	12C3	Trường THPT Tiểu La	Ba	Địa lí
391	NGUYỄN THỊ HUYỀN	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Ba	Địa lí
392	PHẠM VIỆT NHÂN	12/2	Trường THPT Nguyễn Huệ	Ba	Địa lí
393	HUỲNH PHƯỚC	12/2	Trường THPT Núi Thành	Ba	Địa lí
394	ĐỖ THỊ NHƯ TRANG	12/2	Trường THPT Núi Thành	Ba	Địa lí
395	HUỲNH THỊ THÚY DIỄM	12C7	Trường THPT Chu Văn An	Ba	Địa lí
396	NGUYỄN THỊ HƯƠNG MAI	12/5	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Ba	Địa lí
397	ĐẶNG THỊ NHÃ VIÊN	12A1	Trường THPT Lương Thế Vinh	Ba	Địa lí
398	NGÔ THỊ THU THỦY	12/5	Trường THPT Nguyễn Hiền	Ba	Địa lí
399	TRẦN NGỌC ANH THƯ	12A2	Trường THPT Trần Quý Cáp	Ba	Địa lí
400	TRỊNH VĂN VIỆT	12/2	Trường THPT Hùng Vương	Ba	Địa lí

401	PHAN TÚ CHI	12/2	Trường THPT Núi Thành	Ba	Địa lí
402	CAO VĂN HIẾU	12C3	Trường THPT Lê Quý Đôn	Ba	Địa lí
403	NGUYỄN THỊ THÙY NA	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Ba	Địa lí
404	NGUYỄN THỊ NHÀN	12/7	Trường THPT Cao Bá Quát	Ba	Địa lí
405	HUỲNH THỊ NHƯ	12/3	Trường THPT Phan Bội Châu	Ba	Địa lí
406	PHẠM THỊ KIỀU DIỄM	12A6	Trường THPT Hoàng Diệu	Ba	Địa lí
407	PHẠM MỸ DUYÊN	12/5	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Ba	Địa lí
408	NGUYỄN THỊ THU HÀ	12C3	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Ba	Địa lí
409	LÊ THỊ NGỌC LY	12A1	Trường THPT Hoàng Diệu	Ba	Địa lí
410	MAI THỊ ÁNH TUYẾT	12A2	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Ba	Địa lí
411	PHẠM THỊ ÁNH DƯƠNG	12C2	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Ba	Địa lí
412	TRƯƠNG ÁNH LINH	12A	Trường THPT Nông Sơn	Ba	Địa lí
413	PHẠM NHƯ QUỲNH	12A1	Trường THPT Trần Quý Cáp	Ba	Địa lí
414	LÊ THỊ HOÀI THƯƠNG	12/8	Trường THPT Sào Nam	Ba	Địa lí
415	NGUYỄN VĂN CẢNH	12/7	Trường THPT Hùng Vương	Ba	Địa lí
416	NGUYỄN BÁ QUANG	12/5	Trường THPT Duy Tân	Ba	Địa lí
417	TA COOI THỊ NGUYỆT	12C1	Trường THPT Quang Trung	Ba	Địa lí
418	HỒ THỊ HƯƠNG	12A	Trường PTDTNT tỉnh	Ba	Địa lí
419	A LĂNG THỊ NHUM	12C3	Trường PTDTNT tỉnh	Ba	Địa lí
420	HIỀN TÁ	12C1	Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi	Ba	Địa lí
421	NGUYỄN NGỌC ANH	12C1	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Ba	Tiếng Anh
422	NGÔ THỊ NA CHI	12/1	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Ba	Tiếng Anh
423	LÂM QUỐC KHÁNH	12/9	Trường THPT Lê Hồng Phong	Ba	Tiếng Anh
424	PHAN THỊ MINH TÂM	12/1	Trường THPT Sào Nam	Ba	Tiếng Anh
425	CAO THỊ MỸ DUYÊN	12/3	Trường THPT Trần Văn Dư	Ba	Tiếng Anh
426	HUỲNH THỊ DUNG	12/8	Trường THPT Trần Cao Vân	Ba	Tiếng Anh
427	ÔN THỊ KIM LÝ	12/2	Trường THPT Cao Bá Quát	Ba	Tiếng Anh
428	PHAN MINH TUẤN	12/1	Trường THPT Duy Tân	Ba	Tiếng Anh

429	PHẠM THẢO MY	12C7	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Ba	Tiếng Anh
430	NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG	12/3	Trường THPT Phan Bội Châu	Ba	Tiếng Anh
431	TRƯƠNG THỊ THANH TÚ	12/2	Trường THPT Phan Bội Châu	Ba	Tiếng Anh
432	NGUYỄN ĐOÀN ANH KIẾT	12/1	Trường THPT Sào Nam	Ba	Tiếng Anh
433	HUỖNH TRẦN BẢO NGÂN	12c1	Trường THPT Trần Quý Cáp	Ba	Tiếng Anh
434	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	12/1	Trường THPT Thái Phiên	Ba	Tiếng Anh
435	NGUYỄN NHƯ TRANG	12A2	Trường THPT Hiệp Đức	Ba	Tiếng Anh
436	LÊ THỊ TƯỜNG VI	12/2	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Ba	Tiếng Anh
437	TRỊNH THỊ VIÊNG	12/1	Trường THPT Lý Tự Trọng	Ba	Tiếng Anh
438	PHAN THỊ KIỀU VY	12/1	Trường THPT Hùng Vương	Ba	Tiếng Anh
439	PHAN NỮ HOÀNG PHONG	12A3	Trường THPT Chu Văn An	Ba	Tiếng Anh
440	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	12A3	Trường THPT Chu Văn An	Ba	Tiếng Anh
441	TRẦN THỊ PHƯỚC AN	12/1	Trường THPT Sào Nam	Ba	Tiếng Anh
442	TRẦN THÙY DƯƠNG	12/9	Trường THPT Lê Hồng Phong	Ba	Tiếng Anh
443	NGUYỄN MAI NGUYỄN	12C1	Trường THPT Trần Quý Cáp	Ba	Tiếng Anh
444	HUỖNH DUY BÁCH	12/1	Trường THPT Tiểu La	Ba	Tiếng Anh
445	NGUYỄN THẢO NGUYỄN	12A2	Trường THPT Hiệp Đức	Ba	Tiếng Anh
446	NGUYỄN THỊ VIỆT TRINH	12/2	Trường THPT Thái Phiên	Ba	Tiếng Anh
447	LÊ QUỐC VĂN	12/2	Trường THPT Bắc Trà My	Ba	Tiếng Anh
448	PỖ LOONG PHÁP	12c1	Trường THPT Nam Giang	Ba	Tiếng Anh
449	TRƯƠNG QUANG ĐẠT	12A1	Trường THPT Chu Văn An	Khuyến khích	Toán
450	PHẠM VIỆT NHÂN	12C2	Trường THPT Lương Thế Vinh	Khuyến khích	Toán
451	NGUYỄN THỊ PHI THƯƠNG	12A5	Trường THPT Phạm Phú Thứ	Khuyến khích	Toán
452	TRẦN DUY CHÁNH	12/1	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Khuyến khích	Toán
453	LÊ VĂN HUY	12A	Trường THPT Trần Quý Cáp	Khuyến khích	Toán
454	ĐOÀN THỊ KIỀU THI	12A	Trường THPT Nông Sơn	Khuyến khích	Toán

455	TRẦN THỊ MỸ DUYÊN	12/2	Trường THPT Thái Phiên	Khuyến khích	Toán
456	LÊ THỊ LINH ĐAN	12A2	Trường THPT Quế Sơn	Khuyến khích	Toán
457	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	12/3	Trường THPT Trần Văn Dư	Khuyến khích	Toán
458	HOÀNG THỊ KIỀU TRANG	12C1	Trường THPT Tiểu La	Khuyến khích	Toán
459	NGUYỄN VĂN KHÁNH	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Khuyến khích	Toán
460	TRẦN THỊ ÁI NHI	12/1	Trường THPT Cao Bá Quát	Khuyến khích	Toán
461	LÊ PHÚC	12/1	Trường THPT Phan Bội Châu	Khuyến khích	Toán
462	PHẠM VŨ MINH QUANG	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Khuyến khích	Toán
463	TRẦN ANH QUYỀN	12C1	Trường THPT Lê Quý Đôn	Khuyến khích	Toán
464	ĐÀO PHÚC TÍN	12/9	Trường THPT Trần Cao Vân	Khuyến khích	Toán
465	ĐOÀN CÔNG TRÍ	12C1	Trường THPT Lê Quý Đôn	Khuyến khích	Toán
466	NGUYỄN KHÁNH HƯNG	12/1	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Khuyến khích	Toán
467	HỒ TẤN NHÂN	12A1	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Khuyến khích	Toán
468	TRẦN QUỐC ĐẠT	12/1	Trường THPT Hùng Vương	Khuyến khích	Toán
469	LÊ THU GIANG	12/1	Trường THPT Thái Phiên	Khuyến khích	Toán
470	TRẦN VĂN HUY	12A5	Trường THPT Hiệp Đức	Khuyến khích	Toán
471	VÕ VĂN DUY	12A2	Trường THPT Chu Văn An	Khuyến khích	Toán
472	TĂNG THỊ THU HÒA	12A2	Trường THPT Chu Văn An	Khuyến khích	Toán
473	NGUYỄN LUẬT	12A	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Khuyến khích	Toán
474	NGUYỄN HOÀNG MY	12A1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Khuyến khích	Toán
475	NGUYỄN THỊ THU SƯƠNG	12A1	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Khuyến khích	Toán
476	LÊ HỮU VŨ	12/1	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Khuyến khích	Toán
477	LÊ THỊ TƯỜNG VY	12A5	Trường THPT Phạm Phú Thứ	Khuyến khích	Toán
478	LÊ HỮU SON HÀ	12A	Trường THPT Trần Quý Cáp	Khuyến khích	Toán
479	NGUYỄN QUỐC THẮNG	12C1	Trường THPT Trần Quý Cáp	Khuyến khích	Toán
480	ĐINH VĂN TRÍ	12/1	Trường THPT Nguyễn Hiền	Khuyến khích	Toán

481	NGUYỄN VĂN MINH TRIẾT	12C2	Trường THPT Sào Nam	Khuyến khích	Toán
482	PHẠM THỊ MINH LY	12C1	Trường THPT Trần Phú	Khuyến khích	Toán
483	LƯU NHẬT SANG	12A3	Trường THPT Trần Đại Nghĩa	Khuyến khích	Toán
484	NGUYỄN VĂN TUÂN	12A1	Trường THPT Quế Sơn	Khuyến khích	Toán
485	TRƯƠNG CÔNG HUY	12/1	Trường THPT Duy Tân	Khuyến khích	Toán
486	TRẦN THỊ THU HUYỀN	12/1	Trường THPT Phan Bội Châu	Khuyến khích	Toán
487	NGUYỄN ĐÌNH TIN	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Khuyến khích	Toán
488	HỒ CÔNG TƯỜNG	12/1	Trường THPT Bắc Trà My	Khuyến khích	Toán
489	MAI TÂN MINH HIẾU	12C1	Trường THPT tỉnh Quảng Nam	Khuyến khích	Toán
490	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG UYÊN	12C9	Trường THPT Khâm Đức	Khuyến khích	Toán
491	DƯƠNG THỊ TRƯỜNG GIANG	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Khuyến khích	Vật lí
492	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	12A	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Khuyến khích	Vật lí
493	THIỆU QUANG PHÁT	12A2	Trường THPT Phạm Phú Thứ	Khuyến khích	Vật lí
494	NGUYỄN HOÀNG GIANG	12/1	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Khuyến khích	Vật lí
495	ĐÌNH LÊ ÁNH SƯƠNG	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Khuyến khích	Vật lí
496	TRẦN THỊ THẢO	12/1	Trường THPT Lý Tự Trọng	Khuyến khích	Vật lí
497	NGUYỄN THẢO CHI	12/1	Trường THPT Núi Thành	Khuyến khích	Vật lí
498	PHẠM DUY HÒA	12/2	Trường THPT Phan Châu Trinh	Khuyến khích	Vật lí
499	CA THỊ DIỄM MY	12C1	Trường THPT Lê Quý Đôn	Khuyến khích	Vật lí
500	NGUYỄN TÂN NHẤT	12/1	Trường THPT Nguyễn Huệ	Khuyến khích	Vật lí
501	NGUYỄN BÁ QUỐC	12/1	Trường THPT Nguyễn Huệ	Khuyến khích	Vật lí
502	LÊ THỊ THÙY AN	12A2	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Khuyến khích	Vật lí
503	NGUYỄN PHI ĐẠT	12C1	Trường THPT Phạm Phú Thứ	Khuyến khích	Vật lí
504	NGUYỄN MINH ĐỨC	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Khuyến khích	Vật lí
505	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	12/1	Trường THPT Nguyễn Hiền	Khuyến khích	Vật lí
506	NGÔ THỊ HUYỀN TRANG	12/2	Trường THPT Nguyễn Hiền	Khuyến khích	Vật lí

507	BÙI VĂN ANH	12C2	Trường THPT Trần Phú	Khuyến khích	Vật lí
508	NGUYỄN TUẤN ANH	12C1	Trường THPT Trần Phú	Khuyến khích	Vật lí
509	TRẦN QUANG TRƯỜNG	12/1	Trường THPT Lý Tự Trọng	Khuyến khích	Vật lí
510	NGUYỄN TỔ UYÊN	12/3	Trường THPT Trần Văn Dư	Khuyến khích	Vật lí
511	TRẦN THỊ TƯỜNG VI	12C2	Trường THPT Tiểu La	Khuyến khích	Vật lí
512	DƯƠNG ĐẠI PHƯỚC	12C1	Trường THPT Lê Quý Đôn	Khuyến khích	Vật lí
513	TRẦN THỊ HUYỀN PHƯƠNG	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Khuyến khích	Vật lí
514	LÊ THANH QUỲ	12/1	Trường THPT Cao Bá Quát	Khuyến khích	Vật lí
515	TRẦN ÁI QUYÊN	12/1	Trường THPT Núi Thành	Khuyến khích	Vật lí
516	PHAN THỊ HOÀI THOA	12/1	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Khuyến khích	Vật lí
517	HÀ THỊ NGỌC TRINH	12A	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Khuyến khích	Vật lí
518	ĐỖ QUỐC CƯỜNG	12A2	Trường THPT Nguyễn Trãi	Khuyến khích	Vật lí
519	PHẠM QUỐC HIỆP	12/1	Trường THPT Nguyễn Hiền	Khuyến khích	Vật lí
520	HỒ THỊ NGỌC NGÀ	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Khuyến khích	Vật lí
521	TRẦN LÊ CÔNG VINH	12A	Trường THPT Trần Quý Cáp	Khuyến khích	Vật lí
522	PHẠM VĂN HÙNG	12/2	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Khuyến khích	Vật lí
523	MAI THANH HÙNG	12/1	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Khuyến khích	Vật lí
524	NGUYỄN THỊ HOÀNG PHÚC	12/1	Trường THPT Hùng Vương	Khuyến khích	Vật lí
525	NGUYỄN THỊ QUYÊN	12C1	Trường THPT Trần Phú	Khuyến khích	Vật lí
526	VÕ THỊ MAI LINH	12/1	Trường THPT Phan Bội Châu	Khuyến khích	Vật lí
527	LÊ THANH TRÍ	12C3	Trường THPT Khâm Đức	Khuyến khích	Vật lí
528	HO HOÀNG NGỌC VY	12C1	Trường THPT tỉnh Quảng Nam	Khuyến khích	Vật lí
529	BÙI NGUYỄN ANH THI	12/1	Trường THPT Bắc Trà My	Khuyến khích	Vật lí
530	VÕ THỊ MỸ LINH	12A1	Trường THPT Hoàng Diệu	Khuyến khích	Hóa học
531	TRẦN THỊ TƯỜNG VÂN	12A1	Trường THPT Hoàng Diệu	Khuyến khích	Hóa học
532	NGUYỄN VĂN PHÁP	12/1	Trường THPT Nguyễn Hiền	Khuyến khích	Hóa học

533	TRƯƠNG TRỌNG NGHĨA	12/2	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Khuyến khích	Hóa học
534	PHẠM CAO TÂM	12C2	Trường THPT Tiểu La	Khuyến khích	Hóa học
535	NGUYỄN THỊ VĨNH UYÊN	12A6	Trường THPT Trần Đại Nghĩa	Khuyến khích	Hóa học
536	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	12/9	Trường THPT Trần Cao Vân	Khuyến khích	Hóa học
537	LÊ PHƯỚC THIÊN	12/1	Trường THPT Duy Tân	Khuyến khích	Hóa học
538	NGUYỄN THỊ THU YẾN	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Khuyến khích	Hóa học
539	LƯƠNG THANH LONG	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Khuyến khích	Hóa học
540	VĂN NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Khuyến khích	Hóa học
541	ĐOÀN QUỐC KHÁNH	12/1	Trường THPT Nguyễn Hiền	Khuyến khích	Hóa học
542	LÊ THỊ NGỌC LIÊN	12A	Trường THPT Trần Quý Cáp	Khuyến khích	Hóa học
543	PHAN NGUYỄN CHU KIẾT	12A2	Trường THPT Quế Sơn	Khuyến khích	Hóa học
544	VÕ THỊ KIM THOA	12/1	Trường THPT Thái Phiên	Khuyến khích	Hóa học
545	TRẦN THỊ ÁNH	12/1	Trường THPT Cao Bá Quát	Khuyến khích	Hóa học
546	LÊ HẰNG	12C1	Trường THPT Lê Quý Đôn	Khuyến khích	Hóa học
547	NGUYỄN THỊ NGỌC KIỀU	12/1	Trường THPT Núi Thành	Khuyến khích	Hóa học
548	HUỲNH NGỌC LÂM	12/1	Trường THPT Núi Thành	Khuyến khích	Hóa học
549	NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG HẠNH	12/1	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Khuyến khích	Hóa học
550	PHAN THỊ THANH HÒA	12/1	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Khuyến khích	Hóa học
551	ĐINH THỊ KIỀU LINH	12C4	Trường THPT Lương Thế Vinh	Khuyến khích	Hóa học
552	NGUYỄN THỊ NGỌC NHI	12A	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Khuyến khích	Hóa học
553	NGUYỄN THỊ HOÀNG TRINH	12A1	Trường THPT Chu Văn An	Khuyến khích	Hóa học
554	MAI KHÁNH LY	12C2	Trường THPT Tiểu La	Khuyến khích	Hóa học
555	HUỲNH ĐỨC TIN	12C2	Trường THPT Trần Phú	Khuyến khích	Hóa học
556	PHẠM VĂN BÌNH	12/1	Trường THPT Cao Bá Quát	Khuyến khích	Hóa học
557	VÕ QUỐC CƯỜNG	12/8	Trường THPT Duy Tân	Khuyến khích	Hóa học
558	ĐỖ THIỀU KHÁNH LINH	12/9	Trường THPT Trần Cao Vân	Khuyến khích	Hóa học

559	TRẦN THÀNH LUÂN	12/1	Trường THPT Cao Bá Quát	Khuyến khích	Hóa học
560	TRẦN THỊ LY	12/1	Trường THPT Nguyễn Huệ	Khuyến khích	Hóa học
561	TRẦN QUỐC LÝ	12/7	Trường THPT Phan Bội Châu	Khuyến khích	Hóa học
562	TRẦN CAO ANH THI	12/9	Trường THPT Trần Cao Vân	Khuyến khích	Hóa học
563	LÊ NGUYỄN TRÀ MY	12/1	Trường THPT Bắc Trà My	Khuyến khích	Hóa học
564	HUỖNH VĂN CHIÊU BÌNH	12/1	Trường THPT Bắc Trà My	Khuyến khích	Hóa học
565	A LĂNG THỊ TƯỜNG	12C3	Trường PTDTNT tỉnh Quảng Nam	Khuyến khích	Hóa học
566	ĐỖ THỊ AN	12A1	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Khuyến khích	Sinh học
567	TRẦN NGUYỄN HẠ LÂM	12A2	Trường THPT Lương Thúc Kỳ	Khuyến khích	Sinh học
568	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	12A4	Trường THPT Hoàng Diệu	Khuyến khích	Sinh học
569	NGUYỄN THỊ HUỖNH MÂY	12/1	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Khuyến khích	Sinh học
570	ĐINH NGUYỄN YÊN NHI	12A5	Trường THPT Trần Đại Nghĩa	Khuyến khích	Sinh học
571	NGUYỄN THỊ ÁI NHI	12/3	Trường THPT Trần Văn Dư	Khuyến khích	Sinh học
572	ĐINH THỊ QUỲNH NHƯ	12A6	Trường THPT Trần Đại Nghĩa	Khuyến khích	Sinh học
573	TRÀ BẢO TRÂM	12/1	Trường THPT Lý Tự Trọng	Khuyến khích	Sinh học
574	DOÃN THỊ TƯỜNG VI	12A1	Trường THPT Quế Sơn	Khuyến khích	Sinh học
575	ĐỖ THỊ ÁNH LINH	12/1	Trường THPT Núi Thành	Khuyến khích	Sinh học
576	PHẠM THẾ TRUYỀN	12/9	Trường THPT Trần Cao Vân	Khuyến khích	Sinh học
577	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	12A5	Trường THPT Hoàng Diệu	Khuyến khích	Sinh học
578	PHẠM HỒNG PHƯƠNG	12A1	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Khuyến khích	Sinh học
579	NGUYỄN HÙNG CAO VIÊN	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Khuyến khích	Sinh học
580	NGUYỄN PHAN KIM TUYỀN	12/2	Trường THPT Nguyễn Hiền	Khuyến khích	Sinh học
581	HUỖNH TẤN HẢI	12/2	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Khuyến khích	Sinh học
582	HUỖNH VŨ ANH MINH	12/1	Trường THPT Trần Văn Dư	Khuyến khích	Sinh học
583	NGUYỄN THỊ HOÀNG NGÂN	12C2	Trường THPT Tiểu La	Khuyến khích	Sinh học
584	VÕ PHƯƠNG UYÊN	12C2	Trường THPT Tiểu La	Khuyến khích	Sinh học

585	HUỖNH THANH PHONG	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Khuyến khích	Sinh học
586	ĐỖ THỊ THU THẢO	12/1	Trường THPT Duy Tân	Khuyến khích	Sinh học
587	PHAN THƯỢNG UYÊN	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Khuyến khích	Sinh học
588	NGUYỄN TRƯỞNG BẢO LỘC	12A	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Khuyến khích	Sinh học
589	HÀ BẢO QUỲNH	12A	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Khuyến khích	Sinh học
590	CAO THỊ THÚY LÀI	12/1	Trường THPT Hùng Vương	Khuyến khích	Sinh học
591	NGUYỄN ĐÌNH TRUNG	12A6	Trường THPT Hiệp Đức	Khuyến khích	Sinh học
592	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	12/7	Trường THPT Núi Thành	Khuyến khích	Sinh học
593	TRẦN TỔ NHƯ	12/2	Trường THPT Phan Bội Châu	Khuyến khích	Sinh học
594	VÕ VĂN TIÊN	12/1	Trường THPT Cao Bá Quát	Khuyến khích	Sinh học
595	NGUYỄN THỊ THU THẨM	12/2	Trường THPT Nguyễn Dục	Khuyến khích	Sinh học
596	NGUYỄN THỊ THU YÊN	12/1	Trường THPT Nguyễn Huệ	Khuyến khích	Sinh học
597	HỒ THỊ PHỤNG	12C3	Trường PTDTNT tỉnh Quảng Nam	Khuyến khích	Sinh học
598	NGUYỄN VĂN TÌNH	12C3	Trường PTDTNT tỉnh Quảng Nam	Khuyến khích	Sinh học
599	BÙI NGUYỄN NGHĨA	12A2	Trường THPT Chu Văn An	Khuyến khích	Tin học
600	ĐOÀN PHAN DUY	12C1	Trường THPT Lê Quý Đôn	Khuyến khích	Tin học
601	NGUYỄN THÀNH NGUYỄN	12/1	Trường THPT Phan Bội Châu	Khuyến khích	Tin học
602	TRƯƠNG MINH XUÂN TÙNG	12A5	Trường THPT Hoàng Diệu	Khuyến khích	Tin học
603	LÊ VĂN KẾT	12C3	Trường THPT Sào Nam	Khuyến khích	Tin học
604	NGUYỄN HỮU TẤN	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Khuyến khích	Tin học
605	PHAN VĂN NAM	12C2	Trường THPT Tiểu La	Khuyến khích	Tin học
606	NGÔ NHẬT DƯƠNG	12/1	Trường THPT Hùng Vương	Khuyến khích	Tin học
607	NGUYỄN QUANG HUY	12C2	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Khuyến khích	Tin học
608	NGUYỄN THỊ NGỌC TIÊN	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Khuyến khích	Tin học
609	BÙI THỊ HIỀN	12A3	Trường THPT Chu Văn An	Khuyến khích	Ngữ văn
610	TRƯƠNG THỊ KHÁNH LINH	12C2	Trường THPT Phạm Phú Thứ	Khuyến khích	Ngữ văn

611	PHAN THỊ CHÂU PHƯƠNG	12C7	Trường THPT Chu Văn An	Khuyến khích	Ngữ văn
612	NGÔ THỊ TRIỀU	12A1	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Khuyến khích	Ngữ văn
613	LÊ THỊ THU THẢO	12A2	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Khuyến khích	Ngữ văn
614	NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO	12A2	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Khuyến khích	Ngữ văn
615	NGUYỄN THỊ KIỀU GIANG	12/1	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Khuyến khích	Ngữ văn
616	DƯƠNG THỊ KIỀU	12C3	Trường THPT Tiểu La	Khuyến khích	Ngữ văn
617	VÕ MINH THU	12/1	Trường THPT Hùng Vương	Khuyến khích	Ngữ văn
618	HUỲNH THỊ TỐ UYÊN	12C1	Trường THPT Trần Phú	Khuyến khích	Ngữ văn
619	PHAN DƯƠNG TƯỜNG VY	12/2	Trường THPT Thái Phiên	Khuyến khích	Ngữ văn
620	NGUYỄN THẢO NHI	12A	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Khuyến khích	Ngữ văn
621	LÊ THỊ KIM NGÂN	12A1	Trường THPT Lương Thúc Kỳ	Khuyến khích	Ngữ văn
622	NGUYỄN THỊ KIM ÁNH	12A2	Trường THPT Nguyễn Trãi	Khuyến khích	Ngữ văn
623	NGUYỄN KIỀU MY	12/2	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Khuyến khích	Ngữ văn
624	NGUYỄN NGỌC DIỆU UYÊN	12/5	Trường THPT Nguyễn Hiền	Khuyến khích	Ngữ văn
625	NGUYỄN THỊ SƯƠNG	12C3	Trường THPT Tiểu La	Khuyến khích	Ngữ văn
626	NGUYỄN THỊ THUYẾT	12/1	Trường THPT Trần Văn Dư	Khuyến khích	Ngữ văn
627	TRẦN THỊ NHA TRANG	12/1	Trường THPT Thái Phiên	Khuyến khích	Ngữ văn
628	DƯ THỊ KIỀU QUÍ	12/5	Trường THPT Duy Tân	Khuyến khích	Ngữ văn
629	HUỲNH THẢO LY	12/2	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Khuyến khích	Ngữ văn
630	HÀ NHÃ CA	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Khuyến khích	Ngữ văn
631	PHAN THỊ THỦY	12/5	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Khuyến khích	Ngữ văn
632	TRẦN VĂN VỸ	12A3	Trường THPT Hoàng Diệu	Khuyến khích	Ngữ văn
633	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	12/2	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Khuyến khích	Ngữ văn
634	TRẦN THỊ LỆ HẰNG	12/9	Trường THPT Lê Hồng Phong	Khuyến khích	Ngữ văn
635	NGUYỄN TỐ NỮ	12/1	Trường THPT Lê Hồng Phong	Khuyến khích	Ngữ văn
636	NGÔ NỮ HOÀNG XUÂN	12/2	Trường THPT Nguyễn Hiền	Khuyến khích	Ngữ văn

637	TRÀ THỊ LAN	12/1	Trường THPT Lý Tự Trọng	Khuyến khích	Ngữ văn
638	NGUYỄN THỊ LY NA	12/1	Trường THPT Lý Tự Trọng	Khuyến khích	Ngữ văn
639	NGUYỄN HOÀI TÚ	12A5	Trường THPT Trần Đại Nghĩa	Khuyến khích	Ngữ văn
640	NGUYỄN THỊ ANH THƠ	12C2	Trường THPT Tiểu La	Khuyến khích	Ngữ văn
641	NGUYỄN NGỌC TRÂM	12A5	Trường THPT Quế Sơn	Khuyến khích	Ngữ văn
642	NGUYỄN TƯỜNG VY	12C4	Trường THPT Tiểu La	Khuyến khích	Ngữ văn
643	NGUYỄN THỊ HÀ GIANG	12/2	Trường THPT Nguyễn Dục	Khuyến khích	Ngữ văn
644	NGUYỄN THỊ PHÚC HIỀN	12/1	Trường THPT Duy Tân	Khuyến khích	Ngữ văn
645	ĐINH THỊ THÙY TRANG	12/1	Trường THPT Nguyễn Dục	Khuyến khích	Ngữ văn
646	NGUYỄN PHẠM KIM NGUYỄN	12A5	Trường THPT Trần Đại Nghĩa	Khuyến khích	Ngữ văn
647	HUỲNH THỊ KIÊM BA	12/7	Trường THPT Cao Bá Quát	Khuyến khích	Ngữ văn
648	ABING THỊ ĐÊ PHÁT LÀ	12C1	Trường THPT Tây Giang	Khuyến khích	Ngữ văn
649	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	12C1	Trường THPT Quang Trung	Khuyến khích	Ngữ văn
650	ZỐ RÂM THỊ THÀNH THƯƠNG	12C3	Trường PTDTNT Tĩnh	Khuyến khích	Ngữ văn
651	DOÃN THỊ QUỲNH TRANG	12c2	Trường THPT Nam Giang	Khuyến khích	Ngữ văn
652	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	12/1	Trường PTDTNT Nước Oa	Khuyến khích	Ngữ văn
653	LÊ PHƯỚC VIÊN	12A1	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Khuyến khích	Lịch sử
654	NGUYỄN QUANG LINH	12C1	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Khuyến khích	Lịch sử
655	NGUYỄN THỊ LỢI	12/3	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Khuyến khích	Lịch sử
656	LÊ THỊ Ý NHI	12A	Trường THPT Nông Sơn	Khuyến khích	Lịch sử
657	ĐỖ THỊ THÙY TRANG	12/9	Trường THPT Lê Hồng Phong	Khuyến khích	Lịch sử
658	ĐỖ ĐỨC LƯƠNG	12C4	Trường THPT Tiểu La	Khuyến khích	Lịch sử
659	NGUYỄN ANH MINH	12C2	Trường THPT Tiểu La	Khuyến khích	Lịch sử
660	MAI XUÂN THIÊN	12/10	Trường THPT Hùng Vương	Khuyến khích	Lịch sử
661	LÊ ĐÌNH VINH	12A5	Trường THPT Trần Đại Nghĩa	Khuyến khích	Lịch sử
662	TRẦN THỊ LAN DUYÊN	12/6	Trường THPT Duy Tân	Khuyến khích	Lịch sử

663	PHẠM HOÀNG KHANG	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Khuyến khích	Lịch sử
664	CHÂU HOÀNG KIM NIN	12/8	Trường THPT Trần Cao Vân	Khuyến khích	Lịch sử
665	LÊ THỊ BÍCH VỄ	12/1	Trường THPT Duy Tân	Khuyến khích	Lịch sử
666	NGUYỄN THỊ YÊN	12/5	Trường THPT Phan Bội Châu	Khuyến khích	Lịch sử
667	NGUYỄN HUY BẢO	12C1	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Khuyến khích	Lịch sử
668	TRẦN PHƯƠNG DUNG	12C7	Trường THPT Chu Văn An	Khuyến khích	Lịch sử
669	ĐOÀN LÊ VĂN TUẤN	12A1	Trường THPT Nguyễn Trãi	Khuyến khích	Lịch sử
670	TRƯƠNG THỊ THẨM	12/6	Trường THPT Nguyễn Hiền	Khuyến khích	Lịch sử
671	LÊ THỊ MỸ LINH	12C3	Trường THPT Trần Phú	Khuyến khích	Lịch sử
672	BÙI THỊ THANH PHƯỢNG	12/1	Trường THPT Trần Văn Dư	Khuyến khích	Lịch sử
673	NGUYỄN THỊ THU HÀ	12/5	Trường THPT Phan Bội Châu	Khuyến khích	Lịch sử
674	ĐỖ NGUYỄN THỦY TIÊN	12/2	Trường THPT Cao Bá Quát	Khuyến khích	Lịch sử
675	ĐINH PHAN THANH CƯỜM	12A3	Trường THPT Hoàng Diệu	Khuyến khích	Lịch sử
676	LÊ THỊ VI NA	12A1	Trường THPT Chu Văn An	Khuyến khích	Lịch sử
677	HÀ THỊ KIM PHƯỢNG	12C1	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Khuyến khích	Lịch sử
678	VÕ THỊ MINH THƯ	12A2	Trường THPT Lương Thúc Kỳ	Khuyến khích	Lịch sử
679	NGUYỄN KIỀU TRINH	12A2	Trường THPT Lương Thúc Kỳ	Khuyến khích	Lịch sử
680	UÔNG THIÊN LỊCH	12A	Trường THPT Nông Sơn	Khuyến khích	Lịch sử
681	HỒ THÙY HUYỀN	12C3	Trường THPT Tiểu La	Khuyến khích	Lịch sử
682	TRẦN THỊ LÊ	12/8	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Khuyến khích	Lịch sử
683	THÁI THỊ THANH THUYỀN	12/8	Trường THPT Trần Cao Vân	Khuyến khích	Lịch sử
684	PHAN GIA LONG	12/6	Trường THPT Nguyễn Hiền	Khuyến khích	Lịch sử
685	NGUYỄN NHƯ LUÂN	12/7	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Khuyến khích	Lịch sử
686	NGUYỄN HỒ NAM	12/13	Trường THPT Sào Nam	Khuyến khích	Lịch sử
687	TRƯƠNG THỊ QUÝ	12/8	Trường THPT Sào Nam	Khuyến khích	Lịch sử
688	TRỊNH THỊ DIỄM	12C4	Trường THPT Tiểu La	Khuyến khích	Lịch sử

	NGUYỄN HỮU HIỆP	12/2	Trường THPT Thái Phiên	Khuyến khích	Lịch sử
690	HỨA THỊ MỸ LIÊN	12/2	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Khuyến khích	Lịch sử
691	NGUYỄN THỊ TRÚC LY	12C2	Trường THPT Lê Quý Đôn	Khuyến khích	Lịch sử
692	BLING THỊ LUẬN	12C1	Trường THPT Tây Giang	Khuyến khích	Lịch sử
693	ARÂL THỊ TƯƠI	12C1	Trường THPT Quang Trung	Khuyến khích	Lịch sử
694	ZƠ RÂM THỊ THUY TRANG	12C3	Trường PTDTNT tỉnh	Khuyến khích	Lịch sử
695	TRẦN THỊ THANH NGÂN	12/2	Trường THPT Bắc Trà My	Khuyến khích	Lịch sử
696	LƯƠNG HẢI HÀ	12A1	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	Khuyến khích	Địa lí
697	VÕ THỊ CẨM TÚ	12/5	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Khuyến khích	Địa lí
698	NGUYỄN THỊ TRANG	12A5	Trường THPT Hoàng Diệu	Khuyến khích	Địa lí
699	TRẦN NGUYỆT HẰNG	12/6	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Khuyến khích	Địa lí
700	PHẠM THỊ THẢO HIỀN	12/8	Trường THPT Sào Nam	Khuyến khích	Địa lí
701	TRƯƠNG THỊ HIỆP	12/8	Trường THPT Sào Nam	Khuyến khích	Địa lí
702	NGUYỄN THỊ THÙY THƠ	12/5	Trường THPT Nguyễn Hiền	Khuyến khích	Địa lí
703	PHẠM THỊ HỒNG VÂN	12/2	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Khuyến khích	Địa lí
704	HUỲNH THỰC MIÊN	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Khuyến khích	Địa lí
705	TRẦN THỊ THU THƯƠNG	12/4	Trường THPT Phan Châu Trinh	Khuyến khích	Địa lí
706	NGUYỄN THỊ TRINH	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Khuyến khích	Địa lí
707	HÀ THỊ THU PHƯƠNG	12C1	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Khuyến khích	Địa lí
708	NGUYỄN LÊ ANH THƯ	12C7	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Khuyến khích	Địa lí
709	VÕ THỊ NGỌC TRÂM	12C1	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Khuyến khích	Địa lí
710	TÔ THỊ THANH TRUYỀN	12A3	Trường THPT Lương Thúc Kỳ	Khuyến khích	Địa lí
711	TRẦN THỊ ÁNH VƯƠNG	12C2	Trường THPT Phạm Phú Thứ	Khuyến khích	Địa lí
712	HỒ THỊ NGỌC HẠNH	12A	Trường THPT Nông Sơn	Khuyến khích	Địa lí
13	TRẦN THỊ THANH MAI	12C1	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Khuyến khích	Địa lí
	TRẦN THỊ THUÝ NA	12C6	Trường THPT Nông Sơn	Khuyến khích	Địa lí

715	TRẦN THỊ THU UYÊN	12/2	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Khuyến khích	Địa lí
716	ĐOÀN VŨ HOÀI CHI	12/2	Trường THPT Phan Châu Trinh	Khuyến khích	Địa lí
717	NGUYỄN DIỄM LÊ	12/2	Trường THPT Cao Bá Quát	Khuyến khích	Địa lí
718	NGUYỄN THỊ HẠ MY	12/8	Trường THPT Trần Cao Vân	Khuyến khích	Địa lí
719	NGUYỄN THỊ NGÂN	12/2	Trường THPT Núi Thành	Khuyến khích	Địa lí
720	VÕ THỊ KIM NHÚT	12/2	Trường THPT Nguyễn Huệ	Khuyến khích	Địa lí
721	HUỲNH LÊ NGỌC TIÊN	12/3	Trường THPT Phan Bội Châu	Khuyến khích	Địa lí
722	PHẠM MINH THI	12/3	Trường THPT Phan Bội Châu	Khuyến khích	Địa lí
723	TRẦN THỊ MỸ THUẬN	12/8	Trường THPT Trần Cao Vân	Khuyến khích	Địa lí
724	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	12C3	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Khuyến khích	Địa lí
725	PHẠM THỊ THÙY NGÀ	12C3	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Khuyến khích	Địa lí
726	ĐẶNG LÊ THẢO TRANG	12A1	Trường THPT Lương Thế Vinh	Khuyến khích	Địa lí
727	NGUYỄN THÙY TRANG	12C1	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Khuyến khích	Địa lí
728	HOÀNG HUỲNH BÍCH TRÂM	12C7	Trường THPT Lương Thúc Kỳ	Khuyến khích	Địa lí
729	TRẦN THỊ Ý	12C2	Trường THPT Phạm Phú Thứ	Khuyến khích	Địa lí
730	ĐỖ THỊ MINH KIM	12A1	Trường THPT Nguyễn Trãi	Khuyến khích	Địa lí
731	PHẠM THỊ KIM LINH	12/5	Trường THPT Nguyễn Hiền	Khuyến khích	Địa lí
732	NGUYỄN THỊ HOÀNG MỸ	12/8	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Khuyến khích	Địa lí
733	NGUYỄN THỊ THANH HẬU	12/2	Trường THPT Thái Phiên	Khuyến khích	Địa lí
734	NGUYỄN ĐÌNH KHIÊM	12/2	Trường THPT Trần Văn Dư	Khuyến khích	Địa lí
735	BÙI THỊ KIM PHƯƠNG	12/1	Trường THPT Hùng Vương	Khuyến khích	Địa lí
736	PHẠM THỊ NGỌC TRINH	12A2	Trường THPT Trần Đại Nghĩa	Khuyến khích	Địa lí
737	LÊ VĨNH NHẬT	12/7	Trường THPT Nguyễn Huệ	Khuyến khích	Địa lí
738	TRẦN THỊ THANH TÍN	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Khuyến khích	Địa lí
739	HỒ THANH TÂM	12/2	Trường THPT Bắc Trà My	Khuyến khích	Địa lí
740	A LÃNG THỊ BÈNH	12C1	Trường THPT Âu Cơ	Khuyến khích	Địa lí

741	NGUYỄN THỊ HIỀN	12/4	Trường THPT Bắc Trà My	Khuyến khích	Địa lí
742	NGUYỄN THỊ THI	12/4	Trường THPT Nam Trà My	Khuyến khích	Địa lí
743	NGUYỄN THỊ HIẾU	12A1	Trường THPT Chu Văn An	Khuyến khích	Tiếng Anh
744	NGUYỄN THỊ HỒNG TUYẾT	12A3	Trường THPT Chu Văn An	Khuyến khích	Tiếng Anh
745	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRÂN	12C3	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Khuyến khích	Tiếng Anh
746	ĐOÀN NGỌC QUỲNH	12/1	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Khuyến khích	Tiếng Anh
747	PHAN LÊ NGÂN HÀ	12C3	Trường THPT Tiểu La	Khuyến khích	Tiếng Anh
748	NGUYỄN THỊ KIM HUỆ	12C2	Trường THPT Trần Phú	Khuyến khích	Tiếng Anh
749	VÕ THỊ THU THỦY	12/1	Trường THPT Trần Văn Dư	Khuyến khích	Tiếng Anh
750	LÊ THỊ MỸ TRINH	12A2	Trường THPT Trần Đại Nghĩa	Khuyến khích	Tiếng Anh
751	LÊ ĐÌNH PHƯƠNG NAM	12C3	Trường THPT Lê Quý Đôn	Khuyến khích	Tiếng Anh
752	NGUYỄN THẢO NGUYÊN	12C1	Trường THPT Lê Quý Đôn	Khuyến khích	Tiếng Anh
753	ĐINH THỤY MIỀN THỦY	12C1	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Khuyến khích	Tiếng Anh
754	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	12/1	Trường THPT Nguyễn Hiền	Khuyến khích	Tiếng Anh
755	PHẠM THỊ NGỌC THÙY	12/2	Trường THPT Nguyễn Hiền	Khuyến khích	Tiếng Anh
756	LÊ THỊ MỸ DUYÊN	12/1	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Khuyến khích	Tiếng Anh
757	NGUYỄN HOÀI AN	12/3	Trường THPT Phan Bội Châu	Khuyến khích	Tiếng Anh
758	LÊ THỊ THANH MAI	12/2	Trường THPT Nguyễn Huệ	Khuyến khích	Tiếng Anh
759	NGUYỄN LÊ NHẬT MINH	12C3	Trường THPT Lê Quý Đôn	Khuyến khích	Tiếng Anh
760	NGUYỄN THỊ TỔ UYÊN	12/1	Trường THPT Nguyễn Dục	Khuyến khích	Tiếng Anh
761	PHAN THỊ TUYẾT NHI	12C2	Trường THPT Phạm Phú Thứ	Khuyến khích	Tiếng Anh
762	TRẦN CÔNG VIỆT	12C3	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Khuyến khích	Tiếng Anh
763	NGUYỄN HOÀNG KIM NGÂN	12C2	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Khuyến khích	Tiếng Anh
764	NGUYỄN THỊ TƯỜNG VI	12C2	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Khuyến khích	Tiếng Anh
65	NGUYỄN DUY TUẤN	12A6	Trường THPT Quế Sơn	Khuyến khích	Tiếng Anh
	PHAN THỦY TRANG	12C1	Trường THPT Trần Đại Nghĩa	Khuyến khích	Tiếng Anh

767	NGUYỄN THÙY LÝ	12/2	Trường THPT Cao Bá Quát	Khuyến khích	Tiếng Anh
768	PHẠM TRẦN ANH QUÂN	12C2	Trường THPT Phạm Phú Thứ	Khuyến khích	Tiếng Anh
769	VŨ THỊ MINH THU	12C3	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	Khuyến khích	Tiếng Anh
770	NGUYỄN THỊ THÚY PHƯƠNG	12A1	Trường THPT Nguyễn Trãi	Khuyến khích	Tiếng Anh
771	LƯU THỊ MỸ PHƯỢNG	12/2	Trường THPT Nguyễn Hiền	Khuyến khích	Tiếng Anh
772	VÕ THỊ MỸ LINH	12/1	Trường THPT Hùng Vương	Khuyến khích	Tiếng Anh
773	TÔ THỊ LÝ	12/2	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	Khuyến khích	Tiếng Anh
774	PHAN NGUYỄN DẠ THẢO	12A3	Trường THPT Quế Sơn	Khuyến khích	Tiếng Anh
775	VÕ THỊ NGỌC TRÂM	12/2	Trường THPT Hùng Vương	Khuyến khích	Tiếng Anh
776	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	12C3	Trường THPT Lê Quý Đôn	Khuyến khích	Tiếng Anh
777	VÕ THỊ NGỌC HƯƠNG	12	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	Khuyến khích	Tiếng Anh
778	NGUYỄN BẢO MINH	12/2	Trường THPT Phan Bội Châu	Khuyến khích	Tiếng Anh
779	NGUYỄN QUỐC TRƯỜNG VINH	12/1	Trường THPT Duy Tân	Khuyến khích	Tiếng Anh
780	NGUYỄN THỊ MY MY	12A3	Trường THPT Chu Văn An	Khuyến khích	Tiếng Anh
781	ĐỖ THỊ KIM PHƯỢNG	12A3	Trường THPT Chu Văn An	Khuyến khích	Tiếng Anh
782	TRƯƠNG TRẦN HUYỀN VY	12A6	Trường THPT Hoàng Diệu	Khuyến khích	Tiếng Anh
783	TRỊNH THỊ THANH TRÚC	12/8	Trường THPT Sào Nam	Khuyến khích	Tiếng Anh
784	TRẦN THỊ KIM LỢI	12/2	Trường THPT Núi Thành	Khuyến khích	Tiếng Anh
785	NGUYỄN THỊ QUYÊN	12/2	Trường THPT Cao Bá Quát	Khuyến khích	Tiếng Anh
786	TRẦN THỊ DIỄM THƯƠNG	12/2	Trường THPT Núi Thành	Khuyến khích	Tiếng Anh
787	VÕ HUỲNH HUYỀN TRÂN	12/2	Trường THPT Nguyễn Dục	Khuyến khích	Tiếng Anh
788	ĐOÀN TRẦN PHƯƠNG LINH	12/1	Trường THPT Bắc Trà My	Khuyến khích	Tiếng Anh
789	NGUYỄN KIM ĐỎ	12/1	Trường THPT Bắc Trà My	Khuyến khích	Tiếng Anh
790	PHẠM HỒNG THANH TÙNG	12C3	Trường THPT Âu Cơ	Khuyến khích	Tiếng Anh

Ấn định danh sách này có 790 học sinh đạt giải./.